

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Tấn Lãm

Bà Nguyễn Thị Mùa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Thị T, sinh năm: 1965; tại: Bình Phước; Nơi cư trú: Thôn 2B, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Châu L (đã chết) và bà Bùi Thị Th (đã chết); bị cáo có chồng tên Lê Văn T, sinh năm 1963 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/9/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc theo Bản án số 92/HSST ngày 27/9/2006; ngày 28/8/2008 bị cáo đã chấp hành xong bản án này. Ngày 23/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc theo Bản án số 37/2016/HSST ngày 23/8/2016; ngày 03/01/2017 bị cáo đã chấp hành xong bản án này. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 01, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 2A, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thị T là chủ quán lẩu dê “008” ở thôn 2B, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Ngoài việc bán quán, T còn thực hiện việc đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề cho một số người tại quán ăn của T, cụ thể:

Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2019, Nguyễn Thị Phương L sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0355593306 gọi cho Đặng thị T để ghi số đề trái phép đài miền Bắc thì T đồng ý. L ghi bao lô số 32 (27 lô) mỗi số 10.000 đồng (10 điểm); bao lô số 832 mỗi số 5.000 đồng (5 điểm); bao lô số 42 mỗi số 10.000 đồng (10 điểm); bao lô số 24 mỗi số 10.000 đồng (10 điểm); bao lô số 21 mỗi số 10.000 đồng (10 điểm); cặp số đá 42, 24 bao lô mỗi số 20.000 đồng (20 điểm); cặp số đá 21, 12 bao lô mỗi số 20.000 đồng (20 điểm); các số 04, 40, 90, 99, 63, 71, 32 ghi bao lô mỗi số 2.000 đồng (2 điểm). T ghi các con số và số tiền ghi đề vào mặt sau của tờ hóa đơn bán lẻ để làm cơ sở tính tiền với L. Tổng số tiền L ghi số đề với T là 2.943.000 đồng nhưng trừ tiền khuyến mãi nên số tiền L phải trả cho T là 2.289.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/12/2019, sau khi ăn, uống tại quán lẩu dê “008”, Nguyễn Văn D đến gặp T hỏi ghi số đề trái phép đài miền Bắc thì T đồng ý. D ghi bao lô số 43 (27 lô) mỗi số 50.000 đồng (50 điểm); bao lô số 83 mỗi số 50.000 đồng (50 điểm); bao lô số 73 mỗi số 10.000 đồng (10 điểm). T ghi các con số và số tiền ghi đề vào mặt sau của tờ hóa đơn bán lẻ rồi tính tiền với D. Tổng số tiền D ghi số đề với T là 2.970.000 đồng nhưng trừ tiền khuyến mãi nên số tiền D phải trả cho T là 2.300.000 đồng.

Hình thức ghi số đề và tỉ lệ thắng thua như sau: Bị can Đặng Thị T và các đối tượng dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 08/12/2019 để làm kết quả thắng thua. Sau khi có kết quả xổ số, nếu người chơi đề không trúng thì thua số tiền đã đưa ghi đề với T. Nếu trúng đầu – đuôi hoặc bao lô hai số thì T phải trả cho người đó số tiền gấp 70 lần số tiền đã ghi số trúng.

Đến 17 giờ 50 phút ngày 08/12/2019, Công an huyện Bù Gia Mập kết hợp cùng Công an xã Bình Thắng tiến hành kiểm tra theo thủ tục hành chính đối với Đặng Thị T thì phát hiện việc T ghi số đề trái phép cho các con bạc. Công an huyện Bù Gia Mập đã thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Glaxy

J1 màu đen; 02 tờ hóa đơn bán lẻ, mặt sau có ghi các con số và số tiền 2.300.000 đồng. Cùng ngày, Nguyễn Thị Phương L đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng và số tiền 2.289.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền T ghi sổ đề cho Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Phương L vào ngày 08/12/2019 là 5.913.000 đồng (nhưng T chỉ tính với D và L tổng số tiền 4.589.000 đồng).

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đặng Thị T về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Và đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.589.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Glaxy J1 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị T đều khai nhận hành vi đánh bạc của mình theo đúng nội dung như bản Cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội D đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản kiểm tra hành chính; vật chứng; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Nhằm mục đích thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên ngày 08/12/2019, Đặng Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi sổ đề với Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Phương L tại thôn 2B, xã

Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước với tổng số tiền là 5.913.000 đồng.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thị T so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo T về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hành vi của bị cáo tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn nhanh chóng có tiền sử dụng nên đã đánh bạc thu lợi bất chính. Do đó cần áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần xem xét: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị xử phạt bị cáo T số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy bản thân bị cáo T đã 02 lần phạm tội đánh bạc nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội đánh bạc vào ngày 08/12/2019, bị cáo không rút kinh nghiệm và lấy đó làm bài học cho bản thân, không tôn trọng pháp luật, mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Tuy nhiên hiện tại bị cáo đang mắc bệnh ung thư tuyến giáp giai đoạn III đang điều trị; đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bản thân đã ăn năn hối cải. Do đó cần khoan hồng áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ để tạo cơ hội cho bị cáo điều trị bệnh được tốt hơn. Mức hình phạt do Viện kiểm sát đề xuất cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”, Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là hình phạt tiền, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Thị Phương L và Nguyễn Văn D đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề với Đặng Thị T vào ngày 08/12/2019. Tuy nhiên, số tiền những người này sử dụng để đánh bạc trái phép dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc và chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc

hoặc gá bạc nên hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bù Gia Mập đã xử lý hành chính đối với các đối tượng này nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 4.589.000 đồng (bao gồm 2.300.000 đồng thu giữ của Đặng Thị T và 2.289.000 đồng do Nguyễn Thị Phương L giao nộp), đây là số tiền Đặng Thị T nhận ghi sổ đề trái phép với Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Phương L vào ngày 08/12/2019 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Glaxy J1 màu đen thu giữ của Đặng Thị T và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng Nguyễn Thị Phương L giao nộp. Đây là điện thoại Đặng Thị T và Nguyễn Thị Phương L sử dụng vào việc ghi sổ đề trái phép nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị T phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Đặng Thị T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.589.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Glaxy J1 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu vàng đồng (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0008653 ngày 21/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Ly